TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 908/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 25 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 765/TLST-HNGĐ ngày 06/11/2024 về việc ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: chị Đỗ Thị Vân A, sinh năm 1995; ĐKHKTT: Thôn 4, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; hiện trú tại: số 33A, 58/23 T, phường M, quận C, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT: Phòng 410, tòa T, phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/12/2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/12/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Vân A và anh Đỗ Văn T.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Vân A và anh Đỗ Văn T.

2. Về con chung: Chị Đỗ Thị Vân A và anh Đỗ Văn T thống nhất xác nhận vợ chồng anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

3. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Đỗ Thị Vân A và anh Đỗ Văn T thống nhất xác nhận vợ chồng anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

4. Về nợ chung: Chị Đỗ Thị Vân A và anh Đỗ Văn T thống nhất xác nhận vợ chồng anh chị không có khoản nợ nào chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

5. Về án phí: Chị Đỗ Thị Vân A tự nguyện nộp tòa bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình đã nộp theo biên lai thu số 44406 ngày 06/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Tiến Khoa